TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H1 phúc**
Số: 663/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 11, ngày 22 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý 567/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" giữa:

Người yêu cầu: Ông Trương Văn H , sinh năm 1985;

Địa chỉ: đường Đ, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh;

Và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986;

Địa chỉ : đường Đ, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 11 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 14 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị H1 thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 80, quyển số 1/2005 do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/7/2005 không còn giá trị pháp lý.

b) Về con chung: ông Trương Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng dưỡng trẻ Trương Hồng N, nữ, sinh ngày 04/01/2006 và trẻ Trương Thị Ngọc H, nữ, sinh ngày 29/9/2009; việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d) Về lệ phí: Ông Trương Văn H tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009281 ngày 24/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quậ n 11;
- UBND Phường 11, Quận 11, TPHCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu